

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/DS-PT
Ngày 30-11-2018
V/v: Kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lò Văn Điệt

Bà Tông Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Bà Phạm Minh Phương
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2018/TLPT-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018 về Kiện đòi tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 37/2018/QĐPT ngày 15 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Xuân M. Sinh năm: 1947.

Địa chỉ: Số 216, đường Lê Đức Thọ, tổ 13, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (Vắng mặt)

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đinh Bá N, sinh năm 1981. Trú tại: Tiểu khu BB, thị trấn NT, huyện MC, tỉnh Sơn La (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ng. Sinh năm: 1948.

Địa chỉ: Số 482, đường Lê Duẩn, tổ 3, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (có mặt).

3. Người kháng cáo:

- Ông Đinh Xuân M - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm:*

Phía nguyên đơn ông Đinh Xuân M, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Đinh Bá N trình bày:

Năm 2010, bà Nguyễn Thị Ng giới thiệu cho Văn phòng luật sư Đinh Xuân M một khách hàng là ông Cà Văn X. Trước đó, ông X đã được bà Ng giúp làm đơn khởi kiện đến Công an và Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La để đòi lại 150 m² đất thổ cư. Sau đó, bà Ng đã nhờ Văn phòng luật sư Đinh Xuân M bảo vệ quyền và lợi ích cho ông X.

Về lợi nhuận: Bà Ng Yêu cầu Văn phòng luật sư Đinh Xuân M trích cho bà Ng 40% giá trị tiền thù lao mà luật sư được hưởng (sau khi trừ đi tiền chi phí). Sau khi thỏa thuận, Văn phòng luật sư Đinh Xuân M và ông Cà Văn X đã ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với nội dung: tìm được người tẩy xóa bì đỏ gốc của ông X và tìm lại 150 m² đất cho ông X thì ông X sẽ đồng ý trả tiền thù lao cho luật sư bằng 70 m² đất nằm trong 150 m² đất tìm lại được cho ông, tiền thù lao luật sư không hoàn trả trong mọi trường hợp.

Văn phòng luật sư Đinh Xuân M đã giao cho luật sư Vũ Đức T trực tiếp thực hiện hợp đồng dịch vụ. Sau đó, quyền lợi của ông X đã được bảo vệ triệt để và ông X nhất trí thanh toán tiền thù lao theo hợp đồng là 70 m² đất x 2.300.000 đ/1m² = 161.000.000đ (Một trăm sáu mươi một triệu đồng).

Thực hiện theo thỏa thuận với bà Ng, Văn phòng luật sư Đinh Xuân M đã trích lại cho bà Ng 40% giá trị thu được (sau khi trừ đi chi phí). Cụ thể, ngày 15/8/2010, luật sư Đinh Xuân M đã đưa cho bà Ng 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) trước mặt luật sư Vũ Đức T tại Văn phòng luật sư Đinh Xuân M.

Sau đó, bà Ng nhận là đại diện theo ủy quyền của ông X để yêu cầu Văn phòng luật sư Đinh Xuân M trả lại số tiền thù lao luật sư là 161.000.000đ với lý do Văn phòng luật sư Đinh Xuân M chưa bảo vệ thành công đối với 60 m² đất vườn của ông X.

Tại phiên tòa ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, bà Ng thừa nhận đã được nhận 30.000.000đ tiền công do luật sư Mỹ đưa. Tại phiên họp hội đồng kỷ luật của Đoàn luật sư tỉnh Sơn La về việc giải quyết đơn thư tố cáo của bà Ng và ông X, bà Ng thừa nhận đã được nhận từ luật sư Đinh Xuân M số tiền 40.000.000đ.

Bà Ng được hưởng số tiền 40.000.000đ từ Văn phòng luật sư Đinh Xuân M là do bà Ng yêu cầu khi việc bảo vệ quyền lợi của Văn phòng luật sư Đinh Xuân M đối với ông X thành công, nhưng bà Ng lại đứng về phía ông X, là đại diện theo ủy quyền của ông X khởi kiện yêu cầu Văn phòng luật sư Đinh Xuân M hoàn trả tiền thù lao. Do đó, bà Ng phải hoàn trả lại cho ông M số tiền đã nhận là 40.000.000đ.

Theo bản án dân sự phúc thẩm số 36/2016/DS-PT ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La buộc ông Đinh Xuân M phải hoàn trả cho ông Cà Văn X số tiền thù lao của luật sư là 64.400.000đ, tương ứng với diện tích 60 m² ông Nguyễn Huy B chưa làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng cho ông X nên bà Ng phải hoàn trả cho ông M số tiền 40.000.000đ để ông M trả lại cho ông X.

Đến nay ông Đinh Xuân M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ng phải trả lại cho ông M số tiền 40.000.000 đồng.

Phía bị đơn bà Nguyễn Thị Ng trình bày:

Bà Ng không nhất trí với yêu cầu của phía nguyên đơn. Bà Ng cho rằng ông M không thực hiện đầy đủ thỏa thuận trong hợp đồng dịch vụ pháp lý với ông Cà Văn X nên không được hưởng đủ tiền thù lao theo hợp đồng. Bà Ng và ông M đã thỏa thuận, do bà Ng đã giới thiệu khách hàng cho Văn phòng luật sư Đinh Xuân M và cung cấp cho Văn phòng luật sư một số chứng cứ phục vụ cho nội dung mà Văn phòng cam kết thực hiện cho gia đình ông X nên ông Đinh Xuân M nhất trí trích cho bà Ng 40% thù lao luật sư được hưởng từ khách hàng. Theo đó ông M phải trích lại cho bà Ng 40% của số tiền luật sư được hưởng là $161.000.000đ \times 40\% = 64.400.000đ$

Bà Ng thừa nhận bà đã nhận từ ông Đinh Xuân M số tiền 40.000.000đ. Giữa hai bên không có ký kết hợp đồng, bà Ng không có đơn yêu cầu đối với luật sư Đinh Xuân M, ông M tự nguyện đưa số tiền 40.000.000đ cho bà (không có giấy tờ giao nhận). Theo đúng thỏa thuận ban đầu, ông Đinh Xuân M còn phải thanh toán tiếp cho bà Ng số tiền 24.000.000đ nữa nhưng bà không yêu cầu ông M thanh toán.

Đến nay, bà Ng không nhất trí trả lại cho ông Đinh Xuân M số tiền 40.000.000đ vì đây là số tiền ông M tự nguyện đưa cho bà.

Người làm chứng ông Vũ Đức T trình bày:

Thời điểm năm 2010, ông Vũ Đức T là luật sư cộng sự của Văn phòng luật sư Đinh Xuân M thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng văn phòng luật sư. Ông Thuận được phân công thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Cà Văn X theo nội dung đã ký kết. Sau khi vụ việc kết thúc, ông X đã trả cho ông M số thù lao là 161.000.000đ. Số tiền này khi nộp về văn phòng và trừ đi các chi phí hợp lý còn loại khoảng 100.000.000đ. Ngày 15/8/2010, luật sư Đinh Xuân M đã chia cho bà Ng số tiền 40.000.000đ.

Tại bản án số 30/2018/DS-ST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, khoản 1, 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Xuân M (người đại diện theo ủy quyền anh Đinh Bá N)

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu phản tố của bị đơn bà Nguyễn Thị Ng về việc buộc ông Đinh Xuân M tiếp tục thanh toán số tiền còn lại là 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/9/2018, nguyên đơn Đinh Xuân M có đơn kháng cáo với nội dung không nhất trí với bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, rút một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu bà Ng phải trả lại cho ông M số tiền 25.760.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà Ng phải trả lại cho ông M số tiền 25.760.000 đồng. Xét việc rút kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, cần chấp nhận.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn Đinh Xuân M, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Căn cứ lời khai của các bên đương sự, đều xác định: Ngày 15/8/2010, có sự giao nhận tiền giữa ông Đinh Xuân M và bà Nguyễn Thị Ng. Phía nguyên đơn cho rằng bị đơn yêu cầu Văn phòng luật sư Đinh Xuân M phải trích 40% tiền thù lao mà luật sư được hưởng do bà Ng giới thiệu khách hàng cho Văn phòng, tuy nhiên bà Ng phủ nhận sự việc trên và cho rằng ông M tự nguyện đưa cho bà khoản tiền bồi dưỡng. Mặt khác, không có bất cứ căn cứ nào thể hiện việc thỏa thuận giữa hai bên ông Đinh Xuân M và bà Nguyễn Thị Ng là thỏa thuận giữa Văn phòng luật sư Đinh Xuân M và bà Nguyễn Thị Ng bởi lẽ giữa hai bên không hề xác lập một văn bản pháp lý nào, thể hiện một thỏa thuận cụ thể nào về sự việc này. Nguyên đơn cũng không cung cấp được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh liên quan đến khoản tiền trên được trích từ nguồn tài sản của Văn phòng luật sư Đinh Xuân M (không cung cấp được các sổ

sách, kế toán liên quan đến xuất, nhập khoản 40.000.000 đồng), không cũng cấp được bất cứ văn bản pháp lý nào thể hiện việc ông Đinh Xuân M lấy tư cách đại diện Văn phòng luật sư Đinh Xuân M, thay mặt Văn phòng để xác lập giao dịch với bà Ng. Do đó, chỉ có căn cứ xác định việc giao dịch giữa ông M, bà Ng là thỏa thuận riêng của cá nhân hai bên, việc thỏa thuận, giao nhận tiền giữa hai bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, mặt khác hai bên không có thỏa thuận về việc hoàn trả.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà Ng phải trả lại cho ông M số tiền 25.760.000 đồng trong tổng số 40.000.000đ đã nhận của ông Mỹ vì cho rằng số tiền này là tiền bà Ng nhận vượt so với thỏa thuận được hưởng 40% tổng số tiền thù lao Luật sư được hưởng từ hợp đồng dịch vụ với ông Cà Văn X trả sau khi đã trừ chi phí là 61.000.000đ. Do ông Đinh Xuân M phải hoàn trả cho ông Cà Văn X số tiền thù lao của luật sư là 64.400.000đ, Theo bản án dân sự phúc thẩm số 36/2016/DS-PT ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, ông M chỉ còn được nhận 96.600.000 tiền thù lao của ông X. Nên bà Ng chỉ được hưởng $(96.600.000đ - 61.000.000đ) \times 40\% = 14.240.000đ$.

Xét thấy, thỏa thuận giữa ông Đinh Xuân M với bà Nguyễn Thị Ng độc lập với thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết giữa Văn phòng luật sư Đinh Xuân M với ông Cà Văn X. Nên yêu cầu của Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà Ng phải trả lại cho ông M số tiền 25.760.000 đồng trong tổng số 40.000.000đ đã nhận của ông Mỹ không có căn cứ chấp nhận.

Đối với việc nhận định và giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn Nguyễn Thị Ng trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên hòa giải ngày 18/5/2018, bị đơn Nguyễn Thị Ng có yêu cầu với nội dung phản tố, đề nghị buộc ông Đinh Xuân M phải trả cho bà số tiền 24.000.000 đồng còn thiếu theo thỏa thuận của hai bên. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 202 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Như vậy yêu cầu trên của bị đơn không được chấp nhận là yêu cầu phản tố bởi đã quá thời hạn quy định, chỉ được xem xét như một tình tiết trong vụ án. Bà Ng cũng không có đơn yêu cầu phản tố, việc cấp sơ thẩm nhận định nhưng không tiến hành bất cứ thủ tục tố tụng nào về yêu cầu này và giải quyết yêu cầu trên của bà Ng trong bản án với nội dung là yêu cầu phản tố là không chính xác. Lẽ ra cấp sơ thẩm chỉ nhận định và xem xét về yêu cầu trên như một tình tiết trong vụ án mới đúng.

Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Đinh Xuân M nhưng cần sửa một phần bản án sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

[3] Án phí: Nguyên đơn ông Đinh Xuân M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do bản án bị sửa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn Đinh Xuân M, sửa bản án sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Xuân M về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho ông số tiền là 25.760.000 đồng.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, khoản 1, 3 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Nguyên đơn ông Đinh Xuân M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và phải chịu 1.288.000 đ (một triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 03255 ngày 06 tháng 01 năm 2017 và 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm do anh Đinh Bá N (người đại diện theo ủy quyền) đã nộp theo biên lai thu số 0001615 ngày 21/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Ông Đinh Xuân M được hoàn lại số tiền là 12.000 đồng (Mười hai nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (30/11/2018).

Nơi nhận:

- VKS nhân dân tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV-THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Hữu Chiến

